

Số: /TTr-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ điểm b khoản 7 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh trong lĩnh vực giáo dục, y tế, lao động, văn hóa, xã hội, thể dục, thể thao: “*Quyết định chính sách, biện pháp bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa tại địa phương; phát triển văn hóa, xã hội, thể dục, thể thao tại địa phương theo quy định của pháp luật;*”.

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15, khoản 9 Điều 31 quy định: “*Đối với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này còn có nhiệm vụ, quyền hạn: 1) Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương;*”.

Điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 quy định HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết đề quy định: “*Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp;*”.

Căn cứ Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai thông qua Đề án bảo tồn và phát huy giá trị di sản Không gian văn hóa công chiêng tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030. Trong nội dung dự án thành phần của Đề án có nhiệm vụ Hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công

chiêng tỉnh Gia Lai, tỉnh hỗ trợ không quá 01 tỷ đồng/công trình.

2. Cơ sở thực tiễn

Trên địa bàn tỉnh Gia Lai, việc làm nhà rông truyền thống các dân tộc Bahnar, Chăm, Jrai, nhà sàn cộng đồng truyền thống của dân tộc H'rê là cần thiết trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc này, nhất là trong bối cảnh Không gian văn hóa công chiêng Tây Nguyên đã được UNESCO ghi danh là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Tuy nhiên, hiện nay, việc làm nhà rông, nhà sàn bằng vật liệu bê tông, mái tôn, mái ngói đã diễn ra ở nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh, làm thay đổi và mất dần yếu tố văn hóa truyền thống, không phù hợp với bản sắc dân tộc. Việc triển khai làm nhà rông, nhà sàn truyền thống gặp khó khăn trong thanh quyết toán kinh phí thực hiện bởi không thể xây dựng dự toán theo quy định như đối với công trình xây dựng khác. Làm nhà rông, nhà sàn đáp ứng yêu cầu theo truyền thống của các dân tộc nêu trên vừa phục vụ nhu cầu sinh hoạt văn hóa dân gian của cộng đồng, bảo tồn văn hóa truyền thống các dân tộc trên địa bàn tỉnh; đồng thời tạo điểm nhấn giới thiệu, quảng bá văn hóa địa phương, thu hút du khách tham quan, tìm hiểu, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

Văn bản được ban hành làm cơ sở pháp lý để thực hiện hỗ trợ các địa phương thực hiện làm mới và sửa chữa nhà rông, nhà sàn cộng đồng truyền thống của các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

Thực hiện đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Thực hiện Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai thông qua Đề án bảo tồn và phát huy giá trị di sản Không gian văn hóa công chiêng tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 30/01/2026 về triển khai Đề án Bảo tồn và phát huy giá trị di sản Không gian văn hóa công chiêng tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030 và Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 24/02/2026 về triển khai Đề án Bảo tồn và phát huy giá trị di sản Không gian văn hóa công chiêng tỉnh Gia Lai năm 2026. Trong đó, giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai thực hiện nội dung xây dựng chính sách hỗ trợ khôi phục không gian văn hóa công chiêng tỉnh Gia Lai. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thành lập Tổ biên soạn Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng

trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030; tổ chức soạn thảo dự thảo Nghị quyết; lấy kiến các sở, ngành, địa phương, liên quan theo quy định tại Điều 44 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai và Trang thông tin điện tử Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Sau góp ý, đơn vị soạn thảo đã tổng hợp, chỉnh sửa, bổ sung, trình Sở Tư pháp thẩm định theo quy định tại Điều 45 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025; đăng tải Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo văn bản trên Trang thông tin điện tử Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Hồ sơ dự thảo đã được Sở Tư pháp thẩm định và chỉnh sửa, hoàn thiện theo quy định.

Ngày 09/4/2026, UBND tỉnh đã gửi Tờ trình số 359/TTr-UBND về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh, trong đó có Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng tỉnh Gia Lai.

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 30/3/2026 của HĐND tỉnh về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2026 của HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031, dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng tỉnh Gia Lai được trình tại Kỳ họp giữa năm 2026 của HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031.

IV. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030, gồm làm mới và sửa chữa nhà rông truyền thống của các dân tộc Bahnar, Chăm, Jrai và nhà sàn cộng đồng truyền thống của dân tộc H'rê trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Đối tượng áp dụng: Các xã, phường thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh, có một hoặc nhiều cộng đồng dân tộc Bahnar, Chăm, H'rê, Jrai sinh sống, còn duy trì sinh hoạt văn hóa truyền thống tại nhà rông, nhà sàn cộng đồng.

2. Bố cục của dự thảo

Dự thảo Nghị quyết theo hình thức quy định trực tiếp, gồm 05 điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Nội dung và mức hỗ trợ

Điều 3. Nguyên tắc, điều kiện hỗ trợ và trách nhiệm đối ứng

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 5. Điều khoản thi hành.

3. Nội dung cơ bản

a) Quy định nội dung và mức hỗ trợ:

- Nội dung: Hỗ trợ bằng tiền để làm mới và sửa chữa nhà rông truyền thống của các dân tộc Bahnar, Chăm, Jrai và nhà sàn cộng đồng truyền thống của dân tộc H'rê.

- Mức hỗ trợ: Đối với công trình làm mới: mỗi năm hỗ trợ tối đa 10 công trình trên địa bàn tỉnh, mức hỗ trợ tối đa 70% giá trị dự toán công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng không quá 01 tỷ đồng/công trình/xã/phường.

Đối với công trình sửa chữa: mỗi năm hỗ trợ tối đa 20 công trình trên địa bàn tỉnh, mức hỗ trợ tối đa 500 triệu đồng/công trình/xã/phường theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Nguyên tắc, điều kiện hỗ trợ và trách nhiệm đối ứng

- Nguyên tắc, điều kiện hỗ trợ:

+ Việc làm mới, sửa chữa nhà rông, nhà sàn cộng đồng truyền thống phải bảo đảm các yếu tố truyền thống của dân tộc tại địa phương.

+ Ưu tiên hỗ trợ việc làm mới, sửa chữa nhà rông, nhà sàn cộng đồng truyền thống tại các địa phương duy trì thường xuyên, hiệu quả hoạt động văn hóa truyền thống liên quan đến công chiêng, có nhu cầu cấp thiết về bảo tồn văn hóa truyền thống và có tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng.

+ Đối với công trình làm mới, mỗi xã, phường được nhận hỗ trợ một lần khi đã triển khai một phần việc làm mới nhà rông, nhà sàn cộng đồng truyền thống; Ủy ban nhân dân các xã, phường lập phương án, kế hoạch thực hiện đảm bảo các yêu cầu về quỹ đất, kiến trúc, hoa văn, nguyên vật liệu truyền thống; có biên bản thống nhất của cộng đồng dân cư và ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên môn về văn hóa làm cơ sở xác định dự toán kinh phí hỗ trợ.

+ Đối với công trình sửa chữa, Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức kiểm tra, đánh giá thực trạng, xác định mức độ xuống cấp, hư hại và lập phương án, kế hoạch thực hiện sửa chữa đảm bảo các yêu cầu về kiến trúc, hoa văn, nguyên vật liệu truyền thống; có biên bản thống nhất của cộng đồng dân cư và ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên môn về văn hóa làm cơ sở xác định dự toán kinh phí hỗ trợ.

+ Trường hợp nhà rông truyền thống đã được nhận hỗ trợ từ các Chương trình mục tiêu quốc gia hoặc các chương trình, dự án khác sử dụng ngân sách nhà nước thì không được hỗ trợ theo Nghị quyết này. Trường hợp mức hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án khác thấp hơn mức quy định tại Nghị quyết này, ngân sách tỉnh hỗ trợ phần chênh lệch nhưng tổng mức hỗ trợ từ các nguồn ngân sách không vượt quá mức hỗ trợ quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này.

- Trách nhiệm đối ứng: Đối với công trình nhà rông, nhà sàn cộng đồng truyền thống làm mới, phần kinh phí còn lại (tối thiểu 30%) do ngân sách cấp xã cân đối và huy động các nguồn hợp pháp khác (bao gồm: giá trị đóng góp của cộng đồng dân cư bằng ngày công lao động hoặc nguyên vật liệu tại chỗ được quy đổi thành tiền và tính vào giá trị đối ứng của công trình).

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Nguồn lực, điều kiện đảm bảo thi hành văn bản

- Về phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp và nguồn nhân lực: Dự thảo Nghị quyết không quy định nội dung này.

- Nguồn lực tài chính: Nguồn ngân sách tỉnh theo phân cấp hiện hành; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Với mức hỗ trợ không quá 1 tỷ đồng/công trình/xã/phường đối với công trình làm mới; mỗi năm, tỉnh hỗ trợ tối đa 10 xã/phường và hỗ trợ không quá 500 triệu đồng/công trình/xã/phường đối với công trình sửa chữa; mỗi năm, tỉnh hỗ trợ tối đa 20 xã/phường, tổng kinh phí tối đa đảm bảo thi hành Nghị quyết này dự kiến là 20 tỷ đồng/năm.

2. Thời gian trình ban hành văn bản: Trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031 thông qua tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2026.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa cồng chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Nghị quyết; Bản so sánh, thuyết minh dự thảo; Bản tổng hợp góp ý, giải trình tiếp thu; Báo cáo đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan dự thảo nghị quyết; Báo cáo thẩm định; Giải trình, tiếp thu báo cáo thẩm định)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Sở: Văn hóa và Thể thao, Tài chính, Nội vụ, Tư pháp, KH-CN;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, V1, V5, V8.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thanh Lịch

Số: /2026/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 16 tháng 7 năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15;

*Xét Tờ trình số 945/TTr-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân
dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian
văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030; Báo cáo
thẩm tra số 68/BC-VHXXH ngày 08 tháng 7 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng
nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục
Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030, gồm làm mới và sửa chữa nhà rông truyền thống của các dân tộc BahNar, Chăm, Jrai và nhà sàn cộng đồng truyền thống của dân tộc H'rê trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Đối tượng áp dụng

Các xã, phường thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh, có một hoặc nhiều cộng đồng dân tộc BahNar, Chăm, H'rê, Jrai sinh sống, còn duy trì sinh hoạt văn hóa truyền thống tại nhà rông, nhà sàn cộng đồng.

Điều 2. Nội dung và mức hỗ trợ

1. Nội dung hỗ trợ

Hỗ trợ bằng tiền để làm mới và sửa chữa nhà rông truyền thống của các dân tộc BahNar, Chăm, Jrai và nhà sàn cộng đồng truyền thống của dân tộc H'rê.

2. Mức hỗ trợ

a) Đối với công trình làm mới: mỗi năm hỗ trợ tối đa 10 công trình trên địa bàn tỉnh, mức hỗ trợ tối đa 70% giá trị dự toán công trình được cấp có thẩm quyền

phê duyệt nhưng không quá 01 tỷ đồng/công trình/xã/phường.

b) Đối với công trình sửa chữa: mỗi năm hỗ trợ tối đa 20 công trình trên địa bàn tỉnh, mức hỗ trợ tối đa 500 triệu đồng/công trình/xã/phường theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 3. Nguyên tắc, điều kiện hỗ trợ và trách nhiệm đối ứng

1. Nguyên tắc, điều kiện hỗ trợ

a) Việc làm mới, sửa chữa nhà rông, nhà sàn cộng đồng truyền thống phải bảo đảm các yếu tố truyền thống của dân tộc tại địa phương.

b) Ưu tiên hỗ trợ việc làm mới, sửa chữa nhà rông, nhà sàn cộng đồng truyền thống tại các địa phương duy trì thường xuyên, hiệu quả hoạt động văn hóa truyền thống liên quan đến công chiêng, có nhu cầu cấp thiết về bảo tồn văn hóa truyền thống và có tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng.

c) Đối với công trình làm mới, mỗi xã, phường được nhận hỗ trợ một lần khi đã triển khai một phần việc làm mới nhà rông, nhà sàn cộng đồng truyền thống; Ủy ban nhân dân các xã, phường lập phương án, kế hoạch thực hiện đảm bảo các yêu cầu về quỹ đất, kiến trúc, hoa văn, nguyên vật liệu truyền thống; có biên bản thống nhất của cộng đồng dân cư và ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên môn về văn hóa làm cơ sở xác định dự toán kinh phí hỗ trợ.

Đối với công trình sửa chữa, Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức kiểm tra, đánh giá thực trạng, xác định mức độ xuống cấp, hư hại và lập phương án, kế hoạch thực hiện sửa chữa đảm bảo các yêu cầu về kiến trúc, hoa văn, nguyên vật liệu truyền thống; có biên bản thống nhất của cộng đồng dân cư và ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên môn về văn hóa làm cơ sở xác định dự toán kinh phí hỗ trợ.

d) Trường hợp nhà rông, nhà sàn cộng đồng truyền thống đã được nhận hỗ trợ từ các Chương trình mục tiêu quốc gia hoặc các chương trình, dự án khác sử dụng ngân sách nhà nước thì không được hỗ trợ theo Nghị quyết này.

Trường hợp mức hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án khác thấp hơn mức quy định tại Nghị quyết này, ngân sách tỉnh hỗ trợ phần chênh lệch nhưng tổng mức hỗ trợ từ các nguồn ngân sách không vượt quá mức hỗ trợ quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này.

2. Trách nhiệm đối ứng

Đối với công trình nhà rông, nhà sàn cộng đồng truyền thống làm mới, phần kinh phí còn lại (tối thiểu 30%) do ngân sách cấp xã cân đối và huy động các nguồn hợp pháp khác (bao gồm: giá trị đóng góp của cộng đồng dân cư bằng ngày công lao động hoặc nguyên vật liệu tại chỗ được quy đổi thành tiền và tính vào giá trị đối ứng của công trình).

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách địa phương theo phân cấp hiện hành, được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm phù hợp với khả năng cân đối ngân sách.

2. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; trường hợp sử dụng nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia phải bảo đảm đúng mục tiêu, nội dung và cơ chế tài chính của từng chương trình.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 7 năm 2026.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XIII, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 16 tháng 7 năm 2026.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch);
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTHĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm PVHCC tỉnh (đăng tải trên công báo điện tử);
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

Rah Lan Chung

Số: /BC-STP

Gia Lai, ngày tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục
Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai
giai đoạn 2026 - 2030**

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 2482/SVHTTDL-QLVHGD ngày 11/6/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030 (bổ sung) (sau đây gọi là dự thảo Nghị quyết). Sau khi nghiên cứu nội dung của dự thảo Nghị quyết, hồ sơ, tài liệu gửi kèm theo, trên cơ sở đối chiếu với các quy định có liên quan như: Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Ngân sách nhà nước; Nghị quyết số 100/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai thông qua Đề án bảo tồn và phát huy giá trị di sản Không gian văn hóa công chiêng tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Thực hiện Điều 45 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 26 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP), Sở Tư pháp báo cáo kết quả thẩm định như sau:

I. Sự cần thiết ban hành; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Điểm b khoản 7 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh trong lĩnh vực giáo dục, y tế, lao động, văn hóa, xã hội, thể dục, thể thao: “Quyết định chính sách, biện pháp bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa tại địa phương; phát triển văn hóa, xã hội, thể dục, thể thao tại địa phương theo quy định của pháp luật;”.

Khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước quy định “Đối với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này còn có nhiệm vụ, quyền hạn: 1) Quyết định các chế độ chi

ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương”.

Điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 quy định HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: *“Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp”.*

Căn cứ các quy định nêu trên, để thực hiện hiệu quả Đề án bảo tồn và phát huy giá trị di sản Không gian văn hóa cồng chiêng tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh, việc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tham mưu xây dựng, trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa cồng chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030 là cần thiết, có cơ sở.

2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Sở Tư pháp thống nhất về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết.

II. Sự phù hợp của nội dung dự thảo với chủ trương, đường lối của Đảng

Dự thảo Nghị quyết phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng trong việc quy định chính sách, biện pháp bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa; phát triển văn hóa, xã hội tại địa phương.

III. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

IV. Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính

Dự thảo Nghị quyết không có nội dung quy định về thủ tục hành chính.

V. Nguồn tài chính, nguồn nhân lực, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Trên cơ sở tham gia góp ý của Sở Nội vụ thì dự thảo đảm bảo về nguồn nhân lực, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

Đối với nguồn tài chính, đề nghị Quý Sở giải trình nội dung ý kiến của Sở Tài chính tại Bảng tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết.

Về việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: Hồ sơ dự thảo gửi thẩm định chưa có ý kiến tham gia của Sở Khoa học và Công nghệ; do đó, đề nghị Quý Sở bổ sung cho đầy đủ.

VI. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

1. Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo các yêu cầu về ngôn ngữ, thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP và mẫu số 17 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Tuy nhiên, để dự thảo Quyết định hoàn thiện hơn, đề nghị:

- Tại khoản 3 Điều 5, đề nghị chỉnh sửa “...việc thực hiện Nghị quyết này” thành “...việc thực hiện Nghị quyết này”.
- Tại phần nơi nhận, bổ sung “Vụ Pháp chế” trước “Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch”.

2. Về trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

VII. Điều kiện trình dự thảo Nghị quyết cho UBND tỉnh

Đề nghị Quý Sở hoàn thiện nội dung thẩm định tại Báo cáo này để dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện trình UBND tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Lãnh đạo Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, NV1.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Như Ý

Số: 420 /BC-SVHTTDL

Gia Lai, ngày 08 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO
Thực trạng nhà rông các dân tộc trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Gia Lai thông qua Đề án bảo tồn và phát huy giá trị di sản Không gian văn hóa công chiêng tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030,

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu UBND tỉnh xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030.

Phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết: Làm mới và sửa chữa nhà rông truyền thống của các dân tộc Bahnar, Chăm, Jrai và nhà sàn cộng đồng truyền thống của dân tộc H'rê trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Đối tượng áp dụng của Nghị quyết: Các xã, phường thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh, có một hoặc nhiều cộng đồng dân tộc Bahnar, Chăm, H'rê, Jrai sinh sống, còn duy trì sinh hoạt văn hóa truyền thống tại nhà rông, nhà sàn cộng đồng.

Để có cơ sở đề xuất số lượng công trình hỗ trợ làm mới và sửa chữa tại dự thảo Nghị quyết, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo thực trạng nhà rông trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Thực trạng nhà rông trên địa bàn tỉnh

Tỉnh Gia Lai có 95 xã, phường có làng đồng bào dân tộc thiểu số. Theo số liệu điều tra từ các địa phương, hiện nay, toàn tỉnh có khoảng 505 nhà rông, trong đó,

- Có 221 nhà rông truyền thống (163 nhà rông của dân tộc Bahnar, 58 nhà rông của dân tộc Jrai).

+ Khu vực Tây Gia Lai có 202 nhà rông truyền thống (144 nhà rông của dân tộc Bahnar, 58 nhà rông của dân tộc Jrai);

+ Khu vực Đông Gia Lai có 19 nhà rông truyền thống của dân tộc Bahnar.

- Còn lại là nhà rông bê tông, mái tôn... không đúng với chất liệu truyền

thống của các dân tộc.

- Dân tộc H'rê không có nhà rông, sử dụng nhà sàn trong sinh hoạt cộng đồng.

- Một số địa phương không có nhu cầu sử dụng nhà rông vì không còn thực hiện sinh hoạt văn hóa truyền thống như xã Ia Băng, Ia Hiao (dân tộc Jrai).

- Có 155/221 nhà rông truyền thống đã bị xuống cấp, hư hỏng nặng, cần làm mới hoặc sửa chữa lại, trong đó, có 60 nhà rông truyền thống cần làm mới; 95 nhà rông cần sửa chữa, cụ thể:

- + Khu vực Tây Gia Lai có 57 nhà rông truyền thống đề nghị làm mới (18 nhà rông truyền thống của dân tộc Bahnar, 39 nhà rông truyền thống của dân tộc Jrai), sửa chữa 86 nhà rông (56 nhà rông truyền thống của dân tộc Bahnar, 30 nhà rông truyền thống của dân tộc Jrai);

- + Khu vực Đông Gia Lai có 12 nhà rông truyền thống của dân tộc Bahnar xuống cấp, đề nghị làm mới 03, sửa chữa 09 nhà rông.

- + Một số địa phương có nhu cầu làm mới nhà rông truyền thống vì hiện tại ở địa bàn chưa có nhà rông theo đúng truyền thống.

- Một số địa phương đề xuất sửa chữa nhà rông với mức kinh phí từ 300 – 500 triệu đồng/nhà rông; đề xuất làm mới nhà rông truyền thống với mức từ 1,5 – 3 tỷ đồng/nhà rông. Một số địa phương đề xuất làm nhà rông mới phục vụ du lịch với mức kinh phí 5 tỷ, 20 tỷ, 60 tỷ.

Để hỗ trợ các địa phương trong việc khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn 2026 – 2030 đáp ứng nhu cầu thực tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất:

- Đối với công trình làm mới, mỗi năm hỗ trợ tối đa 10 công trình trên địa bàn tỉnh (01 công trình/xã/phường).

- Đối với công trình sửa chữa, mỗi năm hỗ trợ tối đa 20 công trình trên địa bàn tỉnh (tối đa 02 công trình/xã/phường).

2. Xác định nhu cầu thực tế, kinh phí và lộ trình triển khai thực hiện Nghị quyết sau khi được ban hành

Sau khi Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030 được ban hành, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ triển khai bằng văn bản đến các địa phương về việc thực hiện Nghị quyết; đồng thời, tổ chức rà soát, khảo sát thực tế tại các địa phương có nhu cầu sửa chữa, làm mới nhà rông để xác định, chọn các địa phương có nhu cầu cấp thiết, đảm bảo các tiêu chí theo Nghị quyết và xây dựng

kế hoạch, dự kiến kinh phí, lộ trình cụ thể thực hiện từng năm trong giai đoạn 2026 – 2030; lấy ý kiến các địa phương, Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan để thống nhất tham mưu UBND tỉnh thực hiện.

Trên đây là báo cáo thực trạng nhà rộng các dân tộc trên địa bàn tỉnh Gia Lai của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch./.

Nơi nhận:

- Ban VHXH – HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, QLVHGD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**




Lê Thị Thu Hương

Gia Lai, ngày 10 tháng 6 năm 2026

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
“NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ KHÔI PHỤC KHÔNG GIAN
VĂN HÓA CÔNG CHIỀNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI GIAI ĐOẠN 2026 - 2030”**

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 Điều 1, khoản 3: “1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết đề quy định: ... c) Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp”.	1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiềng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030, gồm làm mới và sửa chữa nhà rông truyền thống của các dân tộc Bahnar, Chăm, Jrai và nhà sàn cộng đồng truyền thống của dân tộc H’rê trên địa bàn tỉnh Gia Lai. 2. Đối tượng áp dụng Các xã, phường thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh, có một hoặc nhiều cộng đồng dân tộc Bahnar, Chăm, H’rê, Jrai sinh sống, còn duy trì sinh hoạt văn hóa truyền thống tại nhà rông, nhà sàn cộng đồng.	Quy định phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng nội dung chính sách của Nghị quyết này.
	Điều 2. Nội dung và mức hỗ trợ 1. Nội dung hỗ trợ Hỗ trợ bằng tiền để làm mới và sửa chữa nhà rông truyền thống của các dân tộc Bahnar, Chăm, Jrai và nhà sàn cộng đồng truyền thống của dân tộc H’rê. 2. Mức hỗ trợ	Nội dung thực hiện hỗ trợ theo Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Gia Lai thông qua Đề án bảo tồn và phát huy giá trị di sản Không gian văn hóa công chiềng tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030. Việc quy định mức hỗ trợ tối đa 70% giá trị dự toán nhằm bảo đảm nguyên tắc ngân sách nhà nước chi

Khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15: Đối với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này còn có nhiệm vụ, quyền hạn: l) Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương.	a) Đối với công trình làm mới: mỗi năm hỗ trợ tối đa 10 công trình trên địa bàn tỉnh, mức hỗ trợ tối đa 70% giá trị dự toán công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng không quá 01 tỷ đồng/công trình/xã/phường. b) Đối với công trình sửa chữa: mỗi năm hỗ trợ tối đa 20 công trình trên địa bàn tỉnh, mức hỗ trợ tối đa 500 triệu đồng/công trình/xã/phường theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Điều 3. Nguyên tắc, điều kiện hỗ trợ và trách nhiệm đối ứng: 1. Nguyên tắc, điều kiện hỗ trợ a) Việc làm mới, sửa chữa nhà rồng, nhà sàn cộng đồng truyền thống phải bảo đảm các yếu tố truyền thống của dân tộc tại địa phương. b) Ưu tiên hỗ trợ việc làm mới, sửa chữa nhà rồng, nhà sàn cộng đồng truyền thống tại các địa phương duy trì thường xuyên, hiệu quả hoạt động văn hóa truyền thống liên quan đến công chiêng, có nhu cầu cấp thiết về bảo tồn văn hóa truyền thống và có tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng. c) Đối với công trình làm mới, mỗi xã, phường được nhận hỗ trợ một lần khi đã triển khai một phần việc làm mới nhà rồng truyền thống; Ủy ban nhân dân các xã, phường lập phương án, kế hoạch thực hiện đảm bảo các yêu cầu về quỹ đất, kiến trúc, hoa văn, nguyên vật liệu truyền thống; có biên bản thống nhất của cộng đồng dân cư và ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên môn về văn hóa làm	hỗ trợ, có sự tham gia đối ứng của địa phương và cộng đồng nhằm nâng cao trách nhiệm và hiệu quả sử dụng ngân sách; cơ chế này góp phần định hướng lựa chọn các công trình có quy mô đầu tư phù hợp, đồng bộ với nhu cầu sử dụng và điều kiện thực tế của địa phương; bảo đảm yêu cầu bảo tồn, gìn giữ và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, hạn chế đầu tư nhỏ lẻ, manh mún, nâng cao hiệu quả và giá trị sử dụng của công trình. Đối với sửa chữa, quy định số tiền tối đa. Quy định cụ thể nguyên tắc và phương thức hỗ trợ kinh phí làm nhà rồng, nhà sàn truyền thống; giới hạn số lượng tối đa được nhận hỗ trợ trong một năm để bảo đảm đầy đủ hơn về cơ sở pháp lý và nguyên tắc tài chính, quy định rõ điều kiện hỗ trợ, cơ chế đối ứng và nguyên tắc hỗ trợ không trùng lặp nguồn kinh phí thực hiện, phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.
---	---	--

	cơ sở xác định dự toán kinh phí hỗ trợ. Đối với công trình sửa chữa, Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức kiểm tra, đánh giá thực trạng, xác định mức độ xuống cấp, hư hại và lập phương án, kế hoạch thực hiện sửa chữa đảm bảo các yêu cầu về kiến trúc, hoa văn, nguyên vật liệu truyền thống; có biên bản thống nhất của cộng đồng dân cư và ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên môn về văn hóa làm cơ sở xác định dự toán kinh phí hỗ trợ. d) Trường hợp nhà rông, nhà sàn cộng đồng truyền thống đã được nhận hỗ trợ từ các Chương trình mục tiêu quốc gia hoặc các chương trình, dự án khác sử dụng ngân sách nhà nước thì không được hỗ trợ theo Nghị quyết này. Trường hợp mức hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án khác thấp hơn mức quy định tại Nghị quyết này, ngân sách tỉnh hỗ trợ phần chênh lệch nhưng tổng mức hỗ trợ từ các nguồn ngân sách không vượt quá mức hỗ trợ quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này. 2. Trách nhiệm đối ứng Đối với công trình nhà rông, nhà sàn cộng đồng truyền thống làm mới, phần kinh phí còn lại (tối thiểu 30%) do ngân sách cấp xã cân đối và huy động các nguồn hợp pháp khác (bao gồm: giá trị đóng góp của cộng đồng dân cư bằng ngày công lao động hoặc nguyên vật liệu tại chỗ được quy đổi thành tiền và tính vào giá trị đối ứng của công trình).	
	Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện 1. Ngân sách địa phương theo phân cấp hiện hành, được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm phù hợp với khả	Quy định nguồn kinh phí thực hiện việc hỗ trợ làm nhà rông truyền thống ở các địa phương trên địa

	năng cân đối ngân sách. 2. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; trường hợp sử dụng nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia phải bảo đảm đúng mục tiêu, nội dung và cơ chế tài chính của từng chương trình.	bàn tính nhằm thống nhất trong việc xác định nguồn vốn đối ứng và cơ chế lồng ghép các nguồn lực; đồng thời làm rõ trách nhiệm của các cấp ngân sách trong bố trí kinh phí, bảo đảm việc phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; góp phần tăng cường kiểm soát chi, tránh trùng lặp nguồn vốn, bảo đảm sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.
	Điều 5. Điều khoản thi hành 1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026. 2. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết này. 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này	Quy định thời gian có hiệu lực của Nghị quyết; đơn vị tổ chức thực hiện Nghị quyết sau khi được HĐND tỉnh ban hành.

Gia Lai, ngày 15 tháng 6 năm 2026

**BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ
QUYẾT QUY ĐỊNH CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ KHÔI PHỤC KHÔNG GIAN VĂN HÓA CÔNG CHIỀNG
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI GIAI ĐOẠN 2026 – 2030 (bổ sung)**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiềng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030.

- 1. Tổng số cơ quan đã gửi xin ý kiến: 14
- 2. Tổng số ý kiến nhận được: 11
- 3. Kết quả cụ thể như sau:

CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Sở Tư pháp	Sở Tư pháp cơ bản thống nhất với nội dung của dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên, đề dự thảo được hoàn thiện hơn, đề nghị Quý Sở cân nhắc chỉnh sửa Điều 5 và Điều 6 thành một điều như sau: “Điều 5. Điều khoản thi hành <i>1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026.</i> <i>2. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết này.</i> <i>3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.”.</i>	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo

Sở Tài chính	1. Tại khoản 2. Điều 2 Mức hỗ trợ, đề nghị chỉnh sửa lại như sau: <i>Ngân sách tỉnh hỗ trợ kinh phí thực hiện cụ thể như sau:</i> <i>a) Đối với công trình làm mới: mỗi năm hỗ trợ tối đa 10 công trình trên địa bàn tỉnh, mức hỗ trợ tối đa 70% giá trị dự toán công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng không quá 01 tỷ đồng/công trình/xã/phường.</i> <i>b) Đối với công trình sửa chữa: mỗi năm hỗ trợ tối đa 20 công trình trên địa bàn tỉnh, mức hỗ trợ tối đa không quá 500 triệu đồng/công trình/xã/phường theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.</i> 2. Tại Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện, đề nghị chỉnh sửa lại như sau: <i>(i). Ngân sách địa phương theo phân cấp hiện hành, được bố trí trong dự toán hằng năm phù hợp với khả năng cân đối ngân sách.</i> 3. Về nguồn lực thực hiện: Qua rà soát tờ trình dự thảo về kinh phí kèm theo, tổng nhu cầu nguồn lực thực hiện chính sách tăng so với dự kiến ban đầu 2 khoảng 10 tỷ đồng; về mức hỗ trợ đối với công trình làm mới và công trình sửa chữa tương đối lớn. Do đó, Sở Tài chính đề nghị cơ quan chủ trì tiếp tục rà soát nhu cầu kinh phí và lộ trình triển khai thực hiện bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương trong từng giai đoạn.	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo bỏ cụm từ “không quá” để tránh lặp từ. Sở VHTTDL sẽ tiếp tục rà soát nhu cầu để xác định lộ trình triển khai làm mới/sửa chữa nhà rộng, nhà sàn hằng năm, làm căn cứ đề xuất hỗ trợ kinh phí cho địa phương thực hiện.
Sở Nội vụ	Nội dung dự thảo không đặt ra nội dung phân cấp, không phát sinh việc thành lập tổ chức mới, không phát sinh nhu cầu bổ sung nguồn nhân lực (tăng biên chế, số lượng người làm việc) tại các cơ quan, đơn vị, địa phương hiện có. Do đó, Sở Nội vụ thống nhất về các nội dung phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp và nguồn nhân lực tại hồ sơ dự thảo Nghị quyết. Đề nghị cơ quan chủ trì bổ sung thêm nội dung đánh giá về phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp và nguồn nhân lực tại dự thảo Tờ trình (kể cả trong trường hợp không phát sinh các nội dung này) để đảm bảo tính đầy đủ, thuận tiện cho các cơ quan liên quan tham gia ý kiến góp ý cũng như ý kiến thẩm định theo quy định tại Điều 44 và Điều 45 Nghị	Tiếp thu, bổ sung vào dự thảo tờ trình.

	định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).	
Sở Khoa học và Công nghệ	1. Tại Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng quy định đối tượng áp dụng là các xã, phường thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh, có một hoặc nhiều cộng đồng dân tộc Bahnar, Chăm, H'rê, Jrai sinh sống, còn duy trì sinh hoạt văn hóa truyền thống tại nhà rông, nhà sàn cộng đồng. Tuy nhiên nếu không quy định cụ thể, rõ ràng sẽ khó thống nhất khi xét chọn địa phương được hỗ trợ. Do đó đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét bổ sung tiêu chí xác định như: thể nào là "còn duy trì sinh hoạt văn hóa truyền thống", cơ quan nào xác nhận điều kiện này và hình thức xác nhận (biên bản cộng đồng, xác nhận của cơ quan văn hóa...). 2. Tại Điều 2 quy định mỗi năm hỗ trợ làm mới tối đa 10 công trình và hỗ trợ sửa chữa tối đa 20 công trình. Đề nghị cân nhắc quy định nguyên tắc lựa chọn trong trường hợp vượt chỉ tiêu, ví dụ bổ sung thứ tự ưu tiên: công trình tại điểm du lịch cộng đồng, công trình có nguy cơ mất hoàn toàn kiến trúc truyền thống, địa phương chưa từng được hỗ trợ, địa phương có cam kết đối ứng cao hơn mức tối thiểu... 3. Tại Điều 3. Nguyên tắc, điều kiện hỗ trợ và trách nhiệm đối ứng quy định việc làm mới, sửa chữa nhà rông, nhà sàn truyền thống phải bảo đảm các yếu tố truyền thống của dân tộc tại địa phương. Điều này khi triển khai thực hiện sẽ phát sinh nhiều cách hiểu khác nhau giữa các địa phương. Do đó đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét bổ sung quy định rõ tiêu chí "nhà rông, nhà sàn truyền thống", giao Sở Văn hóa và Thể thao ban hành hướng dẫn chi tiết về kiến trúc, kết cấu, hoa văn, vật liệu chủ yếu, tỷ lệ vật liệu truyền thống tối thiểu... Đồng thời, xem xét bổ sung yêu cầu cam kết sử dụng như: sau khi được	Không bổ sung. Việc duy trì sinh hoạt văn hoá truyền thống tại nhà rông, nhà sàn được căn cứ vào báo cáo thực trạng của địa phương và việc kiểm tra, khảo sát của Sở VH-TT-DL trước khi thực hiện hỗ trợ. Nguyên tắc, điều kiện đã được quy định tại khoản 1, Điều 3 dự thảo. Sau khi Nghị quyết được ban hành, Sở VH-TT-DL sẽ xây dựng lộ trình, kế hoạch hằng năm, lấy ý kiến các địa phương để thống nhất thực hiện. Yếu tố truyền thống tùy thuộc vào từng địa phương, nhóm dân tộc. Để đảm bảo phù hợp, việc làm mới/sửa chữa công trình cần có ý kiến thống nhất của cộng đồng dân cư tại chỗ trước khi thực hiện. Nội dung này đã được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 3 dự thảo Nghị quyết.

	hỗ trợ, nhà rông, nhà sàn cộng đồng phải được sử dụng đúng mục đích phục vụ sinh hoạt văn hóa cộng đồng; không được chuyển đổi công năng hoặc sử dụng vào mục đích kinh doanh trái quy định.	Việc sử dụng công trình được thể hiện trong phương án/kế hoạch của địa phương và văn bản thẩm định của cơ quan chuyên môn trong quá trình thực thi.
Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Xây dựng	Thông nhất	
UBND các xã: An Toàn, An Vinh, Vạn Đức, An Hoà, Vân Canh.	Thông nhất	

Gia Lai, ngày 16 tháng 4 năm 2026

**BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý
ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ KHÔI PHỤC KHÔNG GIAN VĂN HÓA
CÔNG CHIÊNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI GIAI ĐOẠN 2026 - 2030**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030.

1. Tổng số cơ quan đã gửi xin ý kiến: 95

Tổng số ý kiến nhận được: 66

2. Kết quả cụ thể như sau:

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Căn cứ ban hành văn bản	Sở Tư pháp	- Chính sửa nội dung “Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030...” thành “Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày .. tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030...” để chính xác với tên gọi của dự thảo Tờ trình theo Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐCP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ.	Đã tiếp thu, chỉnh sửa

		- Chính sửa câu “Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030.” thành “Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030.”.	
Bộ cục trình bày văn bản	Sở Tư pháp	Đề nghị cân nhắc chuyển các nội dung từ khoản 1 Điều 1, khoản 1 Điều 2 dự thảo về nội dung quy định nguyên tắc hỗ trợ. Có thể cân nhắc xây dựng Điều 3 như sau: “Điều 3. Nguyên tắc, phương thức hỗ trợ “Việc làm mới nhà rộng bảo đảm các yếu tố truyền thống của dân tộc tại địa phương. Ưu tiên triển khai tại các điểm du lịch cộng đồng, các địa điểm có tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng. Mỗi năm, hỗ trợ tối đa 10 xã, phường và mỗi xã, phường chỉ được 01 lần hỗ trợ. Trường hợp cùng một nội dung, đối tượng được nhận hỗ trợ tương tự Nghị quyết này thì chỉ được nhận hỗ trợ một lần. Kinh phí hỗ trợ được cấp khi ... xác định đủ điều kiện nhận hỗ trợ.” d. Tại Điều 4 Đề nghị xem xét lại đối với nội dung “kinh phí lồng ghép từ các nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia (nếu có)”. Vì đây là Nghị quyết mang tính chất đặc thù của tỉnh, sẽ được triển khai từ nguồn lực ngân sách tỉnh. Việc quy định lồng ghép kinh phí từ các nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia liệu có phù hợp?	Đã tiếp thu, chỉnh sửa cùng với nội dung góp ý của Sở Tài chính
Nơi nhận của dự thảo Nghị quyết	Sở Tư pháp	Đề nghị điều chỉnh chủ thể nhận văn bản từ “- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính (Bộ Tư pháp);” thành “- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật (Bộ Tư pháp);”.	Đã tiếp thu, chỉnh sửa
Nội dung Nghị quyết	Sở Tài chính	- Đề nghị chỉnh sửa lại khoản 3 Điều 2 như sau: 3. Mức hỗ trợ: Ngân sách tỉnh hỗ trợ tối đa 70% giá trị dự toán công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng không quá 01 tỷ đồng/công trình. Mỗi năm, hỗ trợ tối đa 10 địa phương trên địa bàn tỉnh theo chính sách quy định tại Nghị quyết này.	Đã tiếp thu, chỉnh sửa; sử dụng cụm “01 tỷ đồng/nhà rộng/xã/phường” theo góp ý nội dung tương tự của Sở Tư pháp.

		- Đề nghị chỉnh lại nội dung Điều 3 như sau: Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ và trách nhiệm đối ứng: Mỗi xã, phường được nhận hỗ trợ một lần theo nội dung chính sách quy định tại Nghị quyết này khi địa phương đã triển khai một phần việc làm nhà rộng truyền thống tại địa bàn; được cơ quan liên quan kiểm tra, xác định đủ điều kiện nhận hỗ trợ cụ thể như sau: 1. Nguyên tắc hỗ trợ: Địa phương lập phương án, kế hoạch thực hiện đảm bảo các yêu cầu về kiến trúc, hoa văn, nguyên vật liệu truyền thống; có biên bản thống nhất của cộng đồng dân cư và ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên môn về văn hóa làm cơ sở xác định dự toán kinh phí hỗ trợ. Trường hợp công trình đã được nhận hỗ trợ từ các Chương trình mục tiêu quốc gia hoặc các chương trình, dự án khác sử dụng ngân sách nhà nước thì không được hỗ trợ từ Nghị quyết này; nếu mức hỗ trợ từ các chương trình khác thấp hơn mức quy định tại Nghị quyết này, ngân sách tỉnh thực hiện hỗ trợ phân chênh lệch thiếu nhưng tổng mức hỗ trợ từ các nguồn ngân sách không vượt quá định mức quy định tại Khoản 3 Điều 2. 2. Trách nhiệm đối ứng: Phần kinh phí còn lại (tối thiểu 30%) do ngân sách cấp xã cân đối và huy động các nguồn hợp pháp khác (bao gồm: giá trị đóng góp của cộng đồng dân cư bằng ngày công lao động hoặc nguyên vật liệu tại chỗ được quy đổi thành tiền và tính vào giá trị đối ứng của công trình). - Đề nghị chỉnh lại nội dung Điều 4 như sau: Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện 1. Ngân sách địa phương theo phân cấp hiện hành, được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm. 2. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; trường hợp sử dụng nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia phải bảo đảm	
--	--	---	--

		đúng mục tiêu, nội dung và cơ chế tài chính của từng chương trình.	
Nội dung dự thảo Nghị quyết	Sở Tư pháp	a. Tại Điều 1 - Tại khoản 1 (Phạm vi điều chỉnh), đề nghị chỉnh sửa nội dung như sau: “Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030. Nghị quyết này không áp dụng đối với việc sửa chữa nhà rông tại các cộng đồng dân tộc thiểu số: Bahnar, Chăm, H’rê và Jrai trên địa bàn tỉnh Gia Lai.”. - Nội dung quy định tại khoản 1 xác định chính sách hỗ trợ làm mới nhà rông truyền thống của các đồng bào dân tộc thiểu số: Bahnar, Chăm, H’rê và Jrai trên địa bàn tỉnh Gia Lai, không áp dụng đối với việc sửa chữa nhà rông tại các cộng đồng này. Tuy nhiên, khoản 2 lại đề cập đến nhà rông phục vụ sinh hoạt văn hóa, dẫn đến chưa thống nhất về cách xác định phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng. Mặt khác, việc sử dụng thuật ngữ “cộng đồng” trong quy định chưa làm rõ về nội hàm (là cộng đồng dân cư theo đơn vị hành chính như thôn, làng, tổ dân phố hay là cộng đồng theo yếu tố dân tộc), có thể dẫn đến cách hiểu khác nhau khi thực hiện. Để bảo đảm tính rõ ràng, chặt chẽ và thống nhất của chính sách, đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ nội hàm của thuật ngữ “cộng đồng” trong bối cảnh quy định; đồng thời, xác định cụ thể phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Nghị quyết là nhà rông để ở của hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số hay nhà rông phục vụ sinh hoạt văn hóa cộng đồng. b. Tại Điều 2 - Đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc chỉnh sửa cho rõ ràng, cụ thể hơn như sau: “Điều 2. Nội dung, điều kiện và mức hỗ trợ 1. Nội dung hỗ trợ	Đã tiếp thu, chỉnh sửa cùng với nội dung góp ý tương tự của Sở Tài chính.

		Hỗ trợ bằng tiền để làm mới nhà rông truyền thống của các dân tộc thiểu số: Bahnar, Chăm, H'rê và Jrai. 2. Điều kiện hỗ trợ ... 3. Mức hỗ trợ: Không quá 01 tỷ đồng/nhà rông/xã/phường.” Đồng thời, đề nghị làm rõ thuật ngữ “địa phương” (là Ủy ban nhân dân xã, phường hay đơn vị hành chính khác) để bảo đảm cách hiểu thống nhất; trên cơ sở đó, rà soát, chỉnh sửa quy định tại Điều 3 dự thảo cho thống nhất. c. Tại Điều 3 - Đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ một số cụm từ còn chưa cụ thể, có thể dẫn đến nhiều cách hiểu khác nhau, gồm: “hỗ trợ một lần” (một lần đối với một nhà rông hay một khoản kinh phí); “triển khai một phần việc làm” (phần việc cụ thể nào, mức độ hoàn thành như thế nào); “được cơ quan liên quan” (cơ quan nào có thẩm quyền). - Đề nghị cân nhắc chỉnh sửa nội dung “Trường hợp cùng một nội dung, đối tượng được nhận hỗ trợ theo Nghị quyết này thì không được hỗ trợ theo các quy định khác và ngược lại.” thành “Trường hợp cùng một nội dung, đối tượng được nhận hỗ trợ theo Nghị quyết này thì chỉ được nhận hỗ trợ một lần.”.	
	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Dân tộc và Tôn giáo	Thống nhất	
	UBND phường Pleiku	Điều 2, khoản 3 của Dự thảo quy định: “Mức hỗ trợ: Không quá 01 tỷ đồng/công trình”, Ủy ban nhân dân phường Pleiku đề nghị xem xét, điều chỉnh thành: “Mức hỗ trợ: Không quá 50% tổng giá trị công trình” để phù hợp hơn với điều kiện thực tế và khả năng huy động nguồn lực đối ứng của địa phương.	Tiếp thu ý kiến không hỗ trợ toàn bộ và địa phương đối ứng. Mức hỗ trợ theo góp ý của Sở Tài chính là 70% để đảm bảo nguồn lực cho các địa phương có thể triển khai.
	UBND các xã, phường: Ia	Thống nhất	

	Hrú, Đak Pơ, Ia Grai, Hoài Ân, Vạn Đức, Ngô Mây, Lơ Pang, Bình Dương, Đak Rong, Kông Bơ La, Hra, Ia Hiao, Diên Hồng, Ayun Pa, Vân Canh, Ia Hrun, Phú Túc, Sơn Lang, Phù Mỹ Đông, Đak Somei, Kdang, Ya Hội, Bình Định, Xuân An, Bình Phú, An Nhơn, Hội Phú, Phú Thiện, Chư Krey, Chơ Long, Ayun Pa, Tây Sơn, An Bình, Ia Dreh, Thống Nhất, Canh Liên, Ya Ma, Quy Nhơn Tây, Ia Pa, An Vinh, Ia Sao, An Lão, Ia Krêl, Mang Yang, Ia Pia, Biền Hồ, Chư Sê, Chư Prông, Ngô Mây, Đak Đoa, Bàu Cạn, Ia Krái, Đức Cơ, An Hòa, Ia Băng, Bờ Ngoong, Sró, Ia O, Ia Pnôn, Diên Hồng (60)	
--	---	--

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1966 /STP-NV1

Gia Lai, ngày 06 tháng 6 năm 2026

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết quy định
chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian
văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia
Lai giai đoạn 2026 - 2030

Kính gửi: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 2379/SVHTTDL-QLVHGD ngày 05/6/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc góp ý dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030 (bổ sung). Sau khi nghiên cứu dự thảo, Sở Tư pháp cơ bản thống nhất với nội dung của dự thảo Nghị quyết do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì soạn thảo. Tuy nhiên, để dự thảo được hoàn thiện hơn, đề nghị Quý Sở cân nhắc chỉnh sửa Điều 5 và Điều 6 thành một điều như sau:

“Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026.
2. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết này.
3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.”.

Kính gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, P.NV1.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Như Ý

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5572 /STC-TCHCSN

Gia Lai, ngày 08 tháng 6 năm 2026

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết
quy định chính sách hỗ trợ
khôi phục Không gian văn hóa
công chiêng trên địa bàn tỉnh
Gia Lai giai đoạn 2026 -2030
(bổ sung)

Kính gửi: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Sở Tài chính nhận được Văn bản số 2379/SVHTTDL-QLVHGD ngày 05/06/2026 về việc góp ý dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030 (bổ sung). Qua nghiên cứu dự thảo, Sở Tài chính tham gia thêm một số nội dung cụ thể như sau:

1. Tại khoản 2. Điều 2 Mức hỗ trợ theo dự thảo nêu:

a) *Ngân sách tỉnh hỗ trợ tối đa 70% giá trị dự toán công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng không quá 01 tỷ đồng/công trình/xã/phường đối với công trình được làm mới; hỗ trợ tối đa 500 triệu đồng/công trình/xã/phường đối với công trình được sửa chữa.*

b) *Mỗi năm, hỗ trợ làm mới tối đa 10 công trình và hỗ trợ sửa chữa tối đa 20 công trình trên địa bàn tỉnh theo chính sách quy định tại Nghị quyết này.*

Sở Tài chính đề nghị chỉnh sửa lại như sau:

Ngân sách tỉnh hỗ trợ kinh phí thực hiện cụ thể như sau:

a) Đối với công trình làm mới: mỗi năm hỗ trợ tối đa 10 công trình trên địa bàn tỉnh, mức hỗ trợ tối đa 70% giá trị dự toán công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng không quá 01 tỷ đồng/công trình/xã/phường.

b) Đối với công trình sửa chữa: mỗi năm hỗ trợ tối đa 20 công trình trên địa bàn tỉnh, mức hỗ trợ tối đa không quá 500 triệu đồng/công trình/xã/phường theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Tại Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện theo dự thảo nêu:

(i). *Ngân sách địa phương theo phân cấp hiện hành, được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm.*

Sở Tài chính đề nghị chỉnh sửa lại như sau:

(i). *Ngân sách địa phương theo phân cấp hiện hành, được bố trí trong dự toán hằng năm phù hợp với khả năng cân đối ngân sách.*

3. Về nguồn lực thực hiện: Qua rà soát tờ trình dự thảo về kinh phí kèm theo, tổng nhu cầu nguồn lực thực hiện chính sách tăng so với dự kiến ban đầu

khoảng 10 tỷ đồng; về mức hỗ trợ đối với công trình làm mới và công trình sửa chữa tương đối lớn. Do đó, Sở Tài chính đề nghị cơ quan chủ trì tiếp tục rà soát nhu cầu kinh phí và lộ trình triển khai thực hiện bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương trong từng giai đoạn.

Sở Tài chính có ý kiến như trên gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, TCHCSN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đặng Thu Hương

Kính gửi: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 7402/UBND-KGVX ngày 04/6/2026¹ và Theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công văn số 2379/SVHTTDL-QLVHGD ngày 05/6/2026².

Sau khi nghiên cứu 02 dự thảo nêu trên, Sở Nội vụ tham gia ý kiến như sau:

1. Về dự thảo Quyết định phê duyệt Chiến lược phát triển và quản lý hệ thống báo chí đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Sở Nội vụ thống nhất về sự cần thiết trình ban hành *Quyết định phê duyệt Chiến lược phát triển và quản lý hệ thống báo chí đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045* và cơ bản thống nhất về các nội dung của dự thảo Quyết định, không có ý kiến góp ý thêm.

2. Về dự thảo trình HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026-2030:

Qua nghiên cứu hồ sơ, Sở Nội vụ nhận thấy nội dung dự thảo không đặt ra nội dung phân cấp, không phát sinh việc thành lập tổ chức mới, không phát sinh nhu cầu bổ sung nguồn nhân lực (tăng biên chế, số lượng người làm việc) tại các cơ quan, đơn vị, địa phương hiện có. Do đó, Sở Nội vụ thống nhất về các nội dung phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp và nguồn nhân lực tại hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

Đề nghị cơ quan chủ trì bổ sung thêm nội dung đánh giá về phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp và nguồn nhân lực tại dự thảo Tờ trình (kể cả trong trường hợp không phát sinh các nội dung này) để đảm bảo tính đầy đủ, thuận tiện cho các cơ quan liên quan tham gia ý kiến góp ý cũng như ý kiến thẩm định theo quy định tại Điều 44 và Điều 45 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).

¹ Phối hợp góp ý hồ sơ dự thảo Chiến lược phát triển và quản lý hệ thống báo chí đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì soạn thảo

² Về việc góp ý hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026-2030.

Trên đây là ý kiến của Sở Nội vụ gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, hoàn thiện trình cấp thẩm quyền theo quy định. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, TCBC. 

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Minh Trung



Số: 2263 /SKHCN-KH&ĐMST
V/v góp ý dự thảo Nghị quyết quy
định chính sách hỗ trợ khôi phục
Không gian văn hóa công chiêng trên
địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 –
2030 (bổ sung)

Gia Lai, ngày 15 tháng 6 năm 2026

Kính gửi: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Theo đề nghị của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tại Văn bản số 2379/SVHTTDL-QLVHGD ngày 05/6/2026 về việc góp ý dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030 (bổ sung); Sở Khoa học và Công nghệ góp ý một số nội dung cụ thể như sau:

1. Tại Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng quy định đối tượng áp dụng là các xã, phường thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh, có một hoặc nhiều cộng đồng dân tộc Bahnar, Chăm, H'rê, Jrai sinh sống, còn duy trì sinh hoạt văn hóa truyền thống tại nhà rông, nhà sàn cộng đồng. Tuy nhiên nếu không quy định cụ thể, rõ ràng sẽ khó thống nhất khi xét chọn địa phương được hỗ trợ. Do đó đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét bổ sung tiêu chí xác định như: thế nào là "còn duy trì sinh hoạt văn hóa truyền thống", cơ quan nào xác nhận điều kiện này và hình thức xác nhận (biên bản cộng đồng, xác nhận của cơ quan văn hóa...).

2. Tại Điều 2 quy định mỗi năm hỗ trợ làm mới tối đa 10 công trình và hỗ trợ sửa chữa tối đa 20 công trình. Đề nghị cân nhắc quy định nguyên tắc lựa chọn trong trường hợp vượt chỉ tiêu, ví dụ bổ sung thứ tự ưu tiên: công trình tại điểm du lịch cộng đồng, công trình có nguy cơ mất hoàn toàn kiến trúc truyền thống, địa phương chưa từng được hỗ trợ, địa phương có cam kết đối ứng cao hơn mức tối thiểu...

3. Tại Điều 3. Nguyên tắc, điều kiện hỗ trợ và trách nhiệm đối ứng quy định việc làm mới, sửa chữa nhà rông, nhà sàn truyền thống phải bảo đảm các yếu tố truyền thống của dân tộc tại địa phương. Điều này khi triển khai thực hiện sẽ phát sinh nhiều cách hiểu khác nhau giữa các địa phương. Do đó đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét bổ sung quy định rõ tiêu chí "nhà rông, nhà sàn truyền thống", giao Sở Văn hóa và Thể thao ban hành hướng dẫn chi tiết về kiến trúc, kết cấu, hoa văn, vật liệu chủ yếu, tỷ lệ vật liệu truyền thống tối thiểu...

Đồng thời, xem xét bổ sung yêu cầu cam kết sử dụng như: sau khi được hỗ trợ, nhà rông, nhà sàn cộng đồng phải được sử dụng đúng mục đích phục vụ sinh hoạt văn hóa cộng đồng; không được chuyển đổi công năng hoặc sử dụng vào mục đích kinh doanh trái quy định.

Ngoài ra, các công trình nhà rông, nhà sàn truyền thống chủ yếu sử dụng các nguyên vật liệu tự nhiên (như gỗ, tre, nứa, lá tranh...). Các vật liệu này có nhược điểm lớn là dễ bị mối mọt, mục nát, rêu mốc và có nguy cơ hỏa hoạn cao dưới tác động của thời tiết Tây Nguyên. Nhằm giúp kéo dài tuổi thọ công trình, tiết kiệm ngân sách hỗ trợ sửa chữa định kỳ và nâng cao hiệu quả bảo tồn cấu trúc vật chất của di sản, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét bổ sung giải pháp ứng dụng khoa học và công nghệ trong việc kéo dài tuổi thọ vật liệu truyền thống như: "Khuyến khích ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ như công nghệ chế phẩm sinh học bảo quản gỗ/tre nứa chống mối mọt, công nghệ chống cháy cho mái lá tự nhiên, giải pháp xử lý vật liệu thân thiện môi trường ... trong quá trình khôi phục, làm mới và sửa chữa công trình nhưng không làm thay đổi hình dáng, kiến trúc và bản sắc truyền thống".

Trên đây là góp ý của Sở Khoa học và Công nghệ đối với dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa cồng chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030 (bổ sung). Đề nghị Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xem xét tổng hợp chung. / *Phạm*

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các PGD Sở;
- Lưu: VT, KH&ĐMST.



Võ Cao Thị Mộng Hoài

Số: /BC-SVHTTDL

Gia Lai, ngày tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiến hành đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030. Kết quả như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh trong nước và quốc tế liên quan đến các quan hệ xã hội

Theo Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025; Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, từ ngày 01/7/2025, tỉnh Gia Lai và Bình Định được sáp nhập thành tỉnh Gia Lai, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp (bỏ cấp huyện). Các cộng đồng dân tộc có sử dụng công chiêng trên địa bàn tỉnh hiện tại có Bahnar, Chăm, Hre và Jrai.

Việc làm nhà rông truyền thống các dân tộc Bahnar, Chăm, Jrai, nhà sàn truyền thống của dân tộc H're là cần thiết trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc này, nhất là trong bối cảnh Không gian văn hóa công chiêng Tây Nguyên đã được UNESCO ghi danh là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Tuy nhiên, hiện nay, việc làm nhà rông, nhà sàn bằng vật liệu bê tông, mái tôn, mái ngói đã diễn ra ở nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh, làm thay đổi và mất dần yếu tố văn hóa truyền thống, không phù hợp với bản sắc dân tộc. Làm nhà rông, nhà sàn đáp ứng yêu cầu theo truyền thống của các dân tộc nêu trên vừa phục vụ nhu cầu sinh hoạt văn hóa dân gian của cộng đồng, bảo tồn văn hóa truyền thống các dân tộc trên địa bàn tỉnh; đồng thời tạo điểm nhấn giới thiệu, quảng bá văn hóa địa phương, thu hút du khách tham quan, tìm hiểu, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước liên quan đến quan hệ xã hội

Theo điểm b khoản 7 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh trong lĩnh vực giáo dục, y tế, lao động, văn hóa, xã hội, thể dục, thể thao, Hội đồng nhân dân tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn: “*Quyết định chính sách, biện pháp bảo tồn, phát huy giá trị di sản*

văn hóa tại địa phương; phát triển văn hóa, xã hội, thể dục, thể thao tại địa phương theo quy định của pháp luật;”.

Theo Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15, khoản 9 Điều 31 quy định: *“Đối với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này còn có nhiệm vụ, quyền hạn: l) Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương”.*

Điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 quy định Hội đồng nhân dân tỉnh cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: *“Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp;”.*

Ngày 09/12/2025, Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Nghị quyết số 100/NQ-HĐND thông qua Đề án bảo tồn và phát huy giá trị di sản Không gian văn hóa cồng chiêng tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030. Trong nội dung dự án thành phần của Đề án có nhiệm vụ Hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa cồng chiêng tỉnh Gia Lai, tỉnh hỗ trợ không quá 01 tỷ đồng/công trình.

II. THỰC TRẠNG QUAN HỆ XÃ HỘI

1. Quan hệ xã hội chưa có pháp luật điều chỉnh liên quan đến dự thảo

Các văn bản pháp luật hiện hành có nội dung về bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch, tuy nhiên chưa có quy định cụ thể đối với mức chi, trình tự, thủ tục thực hiện phù hợp với các trường hợp đặc thù, liên quan đến văn hóa truyền thống nên việc thanh quyết toán gặp khó khăn, công tác triển khai gặp trở ngại, khó thực hiện, trong đó có việc làm mới, sửa chữa nhà rông, nhà sàn truyền thống của các dân tộc.

2. Lý do cần có quy định của pháp luật để điều chỉnh quan hệ xã hội

Việc triển khai làm nhà rông, nhà sàn truyền thống của các dân tộc trên địa bàn tỉnh là cần thiết trong công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch địa phương. Tuy nhiên việc này gặp khó khăn trong công tác thanh quyết toán kinh phí thực hiện, bởi các công trình nhà rông, nhà sàn theo truyền thống sử dụng nguyên vật liệu truyền thống, quy trình thực hiện, phương thức thực hiện theo tập quán của từng dân tộc, từng địa phương, không có quy định cụ thể về các mức chi, định mức liên quan, giá sản phẩm nên không thể xây dựng dự toán, hồ sơ thanh quyết toán theo quy định như các công trình xây dựng khác. Do đó, cần có chính sách, quy định đặc thù phù hợp để thực hiện việc hỗ trợ việc làm mới, sửa chữa các nhà rông, nhà sàn truyền thống của các dân tộc, nhằm khôi phục không gian văn hóa cồng chiêng trên địa bàn tỉnh; đồng thời thực hiện hiệu quả công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với phát triển

du lịch của tỉnh và thực hiện Chương trình hành động quốc gia đã cam kết với UNESCO.

3. Thẩm quyền ban hành các quy định của pháp luật để điều chỉnh quan hệ xã hội

Theo điểm b khoản 7 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, thẩm quyền ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030 thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Những nội dung khác: Không có.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Các sở: Tư pháp, Tài chính, Nội vụ, KHCN;
- UBND các xã, phường;
- GD, các PGD;
- Lưu: VT, QLVHGD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Thị Thu Hương

Phụ lục

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo

CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
- Nghị quyết 80-NQ/TW của Bộ Chính trị: “Đầu tư bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di sản văn hóa lồng ghép vào mục tiêu phát triển bền vững về môi trường, văn hóa, kinh tế, xã hội gắn với sinh kế cộng đồng, hình thành một số đô thị di sản, phát triển kinh tế di sản, góp phần hoàn thiện hệ sinh thái văn hóa.” - Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI): “gắn kết bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển du lịch... Phát huy các di sản được UNESCO công nhận, góp phần quảng bá hình ảnh đất nước và con người Việt Nam.” - Chương trình hành động của BCH Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Gia Lai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030: “Đầu tư tu bổ, bảo tồn và phát huy giá trị các di sản, di tích lịch sử, văn hóa, dân tộc.”	Quy định chính sách khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030: Hỗ trợ bằng tiền để làm mới và sửa chữa nhà rông truyền thống của các dân tộc Bahnar, Chăm, Jrai và nhà sàn cộng đồng truyền thống của dân tộc H'rê trên địa bàn tỉnh Gia Lai.	Thể chế một phần chủ trương về bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa được UNESCO công nhận	Thông qua nội dung đề xuất tại dự thảo

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách/dự thảo

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Quy định chính sách khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030: Hỗ trợ bằng tiền để làm mới và sửa chữa nhà rông	- Điểm b khoản 7 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh trong lĩnh vực giáo dục, y tế, lao động, văn hóa, xã hội, thể dục, thể thao: “<i>Quyết định chính sách, biện pháp bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa tại địa phương...</i>”. - Khoản 9, Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15: “<i>Đối với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy</i>	HĐND ban hành Nghị quyết là phù hợp với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ngân sách nhà nước và	Thông qua nội dung đề xuất tại dự thảo

truyền thống của các dân tộc Bahnar, Chăm, Jrai và nhà sản cộng đồng truyền thống của dân tộc H'rê trên địa bàn tỉnh Gia Lai.	<i>định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này còn có nhiệm vụ, quyền hạn:</i> <i>l) Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương”.</i> - Điểm c, khoản 1, Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 quy định Hội đồng nhân dân tỉnh cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: “<i>Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp;</i>”.	Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	
---	--	---	--

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến chính sách/dự thảo

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính tương thích)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Chính sách khôi phục Không gian văn hóa công cộng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030: Hỗ trợ bằng tiền để làm mới và sửa chữa nhà rộng truyền thống của các dân tộc Bahnar, Chăm, Jrai và nhà sản cộng đồng truyền thống của dân tộc H'rê trên địa bàn tỉnh Gia Lai.	Công ước bảo vệ Di sản văn hóa phi vật thể năm 2003: Khoản d, Điều 13: <i>“thông qua các biện pháp phù hợp về pháp lý, kỹ thuật, hành chính và tài chính nhằm:</i> <i>... đảm bảo sự tiếp cận với di sản văn hóa phi vật thể trên cơ sở tôn trọng các tập tục, quản lý việc tiếp cận với các phương diện cụ thể của loại hình di sản này;”</i> Khoản c, Điều 14: <i>“thúc đẩy giáo dục việc bảo vệ các không gian tự nhiên và những địa điểm gắn với ký ức cần thiết cho việc thể hiện di sản văn hóa phi vật thể.”</i>	Tương thích với quy định của Công ước bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể năm 2003.	Thông qua nội dung đề xuất tại dự thảo

Số: /BC-SVHTTDL

Gia Lai, ngày tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Giải trình tiếp thu Báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công cộng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Báo cáo số 551/BC-STP ngày 14/6/2026 của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công cộng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch rà soát, báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định đối với dự thảo hồ sơ Nghị quyết nêu trên như sau:

1. Nội dung thẩm định tại Mục V Báo cáo số 551/BC-STP

- Về nguồn tài chính, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã bổ sung giải trình nội dung ý kiến của Sở Tài chính tại Bảng tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết.

- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã lấy bổ sung ý kiến tham gia của Sở Khoa học và Công nghệ đối với hồ sơ dự thảo.

2. Nội dung thẩm định tại Mục VI Báo cáo số 551/BC-STP

Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thống nhất chỉnh sửa và bổ sung “Vụ Pháp chế” trước “Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch” tại phần nơi nhận.

Trên đây là nội dung Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chỉnh sửa theo báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công cộng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- GD, các PGD;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, QLVHGD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Thị Thu Hương

Số: /TTr-SVHTTDL

Gia Lai, ngày 15 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai

Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030, trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 218/TTr-SVHTTDL ngày 07/5/2026.

Thực hiện Thông báo số 1077/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Văn phòng UBND tỉnh về Kết luận của đồng chí Nguyễn Thị Thanh Lịch - Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc nghe Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo xây dựng các dự thảo Nghị quyết trình HĐND tỉnh, công tác tổ chức Lễ khai mạc hè, công tác chuẩn bị Liên hoan quốc tế Võ cổ truyền và rà soát kinh phí các hoạt động Năm Du lịch quốc gia 2026, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xây dựng bổ sung nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khôi phục Không gian văn hóa công chiêng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030; gửi lấy ý kiến các cơ quan có liên quan; tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến góp ý và hoàn chỉnh, gửi Sở Tư pháp thẩm định; báo cáo giải trình ý kiến thẩm định và hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo, gồm:

1. Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh;
2. Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh;
3. Bảng so sánh, thuyết minh dự thảo;
4. Bản tổng hợp góp ý, giải trình tiếp thu;
5. Báo cáo đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết;
6. Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp;
7. Báo cáo giải trình, tiếp thu báo cáo thẩm định.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các sở: Tư pháp, Tài chính, KHCN, Nội vụ;
- GD, các PGĐ Sở;
- Văn phòng Sở;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, QLVHGD.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Thị Diệu Hạnh